

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày 21-05-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Bà Huỳnh Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1991 tại Hậu Giang; nơi thường trú: E27 Tr, xã U, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1970; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 08/4/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Liêu Thanh Đ, sinh năm 1965; địa chỉ: khu phố B, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ; tạm trú: khu phố K, phường Kh, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà H Trang Pang T2; bà H An Ôi D, ông Tiền Kim T3 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn L sinh sống tại nhà trọ Bùi Thái H thuộc tổ 4, khu phố X, phường Kh, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20/5/2024, ông Liêu Thanh Đ đến khu nhà trọ Bùi Thái H để chơi thì nhìn thấy bà H Trang Pang T2 (tên thường gọi là Tr); bà H An Ôi D (tên thường gọi là A) và ông Tiền Kim T3 đang ngồi uống bia tại phòng trọ số 4 của bà H An Ôi D. Do ông Đ có quen biết với ông T3 nên vào uống bia cùng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì hết bia nên cả nhóm không uống nữa. Ông Đ đi ra ngoài dãy trọ để lấy xe ra về thì gặp bị cáo L. Do bị cáo L thường xuyên thấy ông Đ đến khu nhà trọ uống bia và “chọc ghẹo” những người nữ trong dãy trọ nên bị cáo L cự cãi với ông Đ thì được ông T3 can ngăn. Sau đó, ông Đ điều khiển xe máy chạy ra trước cổng dãy trọ và tiếp tục cãi nhau với bị cáo L. Lúc này, bị cáo L chạy lại trước phòng trọ cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh Sài Gòn đỏ rồi ném một chai về phía ông Đ nhưng không trúng. Bị cáo L tiếp tục chạy ra cầm vỏ chai bia đánh trúng một cái vào vùng mặt của ông Đ gây thương tích. Sau đó, ông Đ được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu còn bị cáo L bỏ đi khỏi hiện trường. Đến ngày 21/5/2024, ông Liêu D1 (em ông Đ) đến Công an phường Kh trình báo sự việc yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 398/2024/KLGD-TTPY ngày 05/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận về tình trạng thương tích của ông Liêu Thanh Đ như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng trán 3,5 x 0,1cm, vết thương má trái 03x0,1cm, vết thương cổ tay trái 1,8 x 0,2cm, vết thương vành tai – thái dương trái 8,5 x 0,2cm, vết thương cánh mũi phải 02 x 0,1cm, sẹo lành.

- T3 lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: các vết thương vùng trán, má trái, cổ tay trái, vành tai – thái dương trái, cánh mũi phải: Các vết sẹo có bờ sắc gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn L đã bồi thường cho bị hại Liêu Thanh Đ 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Ông Đ không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Trần Văn L.

Tại Cáo trạng số: 135/CT-VKSTU ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn L từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: không có.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố. Bị cáo không trình bày lời bào chữa. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra lời khai của họ không mâu thuẫn lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/5/2024, tại khu nhà trọ Bùi Thái H thuộc tổ 4, khu phố X, phường Kh, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn L đã có hành vi dùng vỏ chai bia thủy tinh (hung khí nguy hiểm) đánh trúng vào vùng mặt của ông Liêu Thanh Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (mười hai phần trăm). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2025.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm